

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2023-2024

A.CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/TT- BGDDT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể;

Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Điều lệ Trường Tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GD-ĐT Quyết định về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc ban hành kế hoạch, thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 24/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Công văn số 441/PGDDT ngày 13/8/2021 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường từ năm học 2021-2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nam Giang;

Căn cứ Công văn số 273/PGDDT ngày 29/8/2023 về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục cấp tiểu học năm học 2023-2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nam Giang;

Căn cứ tình hình thực tiễn của nhà trường, trường Tiểu học Thanh Mỹ xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

B. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023-2024

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát chung về nhà trường

Trường Tiểu học Thanh Mỹ nằm ở trung tâm thị trấn Thanh Mỹ, đồng thời là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội của huyện Nam Giang. Phía Bắc giáp huyện Đông Giang, phía Nam giáp xã Cà Dy, phía Đông giáp huyện Đại Lộc và huyện Nông Sơn, phía Tây giáp xã Tà Poơ. Thị trấn Thanh Mỹ có diện tích tự nhiên 20900 ha, gồm các thành phần dân tộc như Kinh, Cơ Tu, Ve, Tày, Nùng, Tà Riềng, Xê Đăng,... Cơ cấu kinh tế của thị trấn Thanh Mỹ chủ yếu là làm rẫy và dịch vụ. Đời sống của đa số nhân dân còn khó khăn, trong đó tập trung chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số. Trình độ dân trí thấp, không đồng đều giữa các bộ phận dân cư.

Trường Tiểu học Thạnh Mỹ có 02 điểm trường với trên 50% học sinh là người dân tộc thiểu số. Học sinh của trường từ nhiều địa phương đến nên không ổn định. Đa số học sinh có hoàn cảnh rất khó khăn, đi học khá xa trường (học sinh thuộc các tổ dân phố Mực (làng lập nghiệp), Pà Dấu 1 đến điểm tập trung 4-5km)

2. Bối cảnh bên ngoài:

a. Thời cơ

Nhà trường có cơ sở hạ tầng khá đồng bộ, khang trang, đảm bảo cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục;

Nhà trường đã tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ ngày từ nhiều năm học qua.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được đào tạo căn bản, đúng chuyên ngành, có thâm niên trong nghề, nhiệt tình trong công tác, đa số sống định cư lâu dài tại địa bàn.

Trường thuộc địa bàn vùng đặc biệt khó khăn, cán bộ, viên chức và học sinh được hưởng các chính sách hỗ trợ của nhà nước.

b. Thách thức

Tình hình kinh tế trong nước và thế giới khó khăn tác động lớn đến đời sống của người dân đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số.

Nhiều học sinh đi học từ nhà đến trường với quãng đường khá xa (ở dân phố Pà Dấu 1 xa nhất 5 km, làng lập nghiệp trên 5km), trên 50 % học sinh người dân tộc thiểu số đời sống kinh tế khó khăn, thiếu các điều kiện học tập, bất đồng ngôn ngữ.

Một số giáo viên lớn tuổi, đang điều trị bệnh nan y, nghỉ sinh; thiếu giáo viên dạy môn tiếng Anh lớp 1;2. Trên 25% đội ngũ giáo viên lớn tuổi (độ tuổi từ 50 trở lên), ngại đổi mới, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin hạn chế.

Nguồn ngân sách phân bổ hàng năm chưa đáp ứng hoạt động chi thường xuyên tại đơn vị.

Trên 20% giáo viên chưa đạt trình độ đào tạo theo quy định Luật giáo dục 2019, 30% giáo viên không có ý chí cầu tiến, năng lực nghề nghiệp (kiến thức, ứng dụng công nghệ thông tin, khả năng sáng tạo, đổi mới PPDH,...) chưa đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục hiện nay.

Cơ sở điểm trường Dung xuống cấp, việc đầu tư sửa chữa, cải tạo cần nhiều kinh phí nhưng khả năng nhà trường và việc huy động nguồn bên ngoài không có.

Để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội và của học sinh, đòi hỏi nhà trường phải có thay đổi vượt bậc trên tất cả các mặt đặc biệt về tư duy, nhận thức của mỗi thành viên trong nhà trường và các điều kiện dạy-học cũng như phương pháp, cách thức tổ chức dạy học nhằm theo kịp với xu thế phát triển giáo dục.

3. Bối cảnh bên trong

a. Điểm mạnh:

Cơ sở hạ tầng được thiết kế đồng bộ, khang trang, đảm bảo an toàn và sạch đẹp.

Nhà trường có đầy đủ 1 phòng học/ lớp để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho tất cả các khối lớp, có đủ các phòng bộ môn, nhà đa năng.

Trường đã đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục đạt mức độ 2, thư viện đạt tiên tiến là cơ sở để phát triển đi lên.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đoàn kết, đa số có tinh thần trách nhiệm cao; trên 80% giáo viên có thâm niên nghề từ 10 năm trở lên.

Là trường trung tâm của huyện, vị trí địa lý thuận lợi, có nền nếp dạy và học tốt; môi trường sư phạm an toàn, sạch đẹp.

b. Điểm yếu

30% đội ngũ giáo viên chưa đảm bảo năng lực để theo kịp được yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục hiện nay; chưa nhạy bén trong tư duy và công việc chuyên môn; khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào thực tiễn công việc còn nhiều hạn chế. Trên 97 % CBVC là nữ.

Trên 50% số lượng học sinh là người dân tộc thiểu số, phần lớn thiếu ý thức tự giác học tập, khả năng tiếp thu chậm. Có trên 01% học sinh có biểu hiện không bình thường như tăng động, tự kỷ, tim bẩm sinh, hạn chế ngôn ngữ, khiếm khuyết về trí tuệ,...

Trình độ dân trí và nhận thức ở một bộ phận phụ huynh thấp, thiếu sự quan tâm đến việc giáo dục con em, khoán trắng cho nhà trường nên có ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng giáo dục toàn diện.

II. MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH NĂM HỌC 2023-2024

1. Tình hình học sinh của trường:

- Số điểm trường: 02, số lớp: 20
- Số học sinh: 615 Tỷ lệ học sinh/lớp: 31
- Số học sinh học 2 buổi/ngày: 615, tỷ lệ: 100%
- Số học sinh khuyết tật: 05
- Số học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, khó khăn khác: 250
- Số học sinh bán trú dân nuôi: 290

*Cụ thể số học sinh mỗi lớp như sau:

Khối lớp	Số lớp	TSHS	Nữ	Dân tộc	Nữ DT	KT
MỘT	4	133	62	66	27	
HAI	4	118	60	60	31	
BA	4	121	60	64	26	04
BỐN	4	124	56	65	29	
NĂM	4	119	64	60	33	01
CỘNG	20	615	302	315	146	05

2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

- Nhìn chung đội ngũ giáo viên, nhân viên và CBQL đủ về số lượng và cơ cấu, được bố trí vị trí công tác đúng chuyên môn.

Cụ thể như sau:

CBVC	TS	Nữ	Biên chế	Hợp đồng	Đăng viên	Trình độ đào tạo			Ghi chú
						Đại học	Cao đẳng	Tr.cấp	
BGH	03	03	03	0	03	03			
TPT Đội	01	01	01	0		01			
Giáo viên	30	29	30	0	12	24	05	01	
Nhân viên	05	04	03	02	01	01		02	02 NV không qua đào tạo
Tổng cộng	39	37	37	02	16	29	05	03	

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,5

3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú:

Điểm trường	Số lớp	Số học sinh	Số phòng học	Số phòng học bộ môn	Phòng ăn bán trú	Lớp ghép
Dung	02	46	02	/	01	/
Tập trung	18	569	18	04	01	/

3.1. Khối phòng hành chính

- + Hiệu trưởng : 01 phòng
- + P.Hiệu trưởng : 02 phòng
- + Kế toán: 01 phòng
- + Hội đồng, phòng họp: 01 phòng
- + Văn phòng: 01 phòng
- + Bảo vệ (thường trực): 01 phòng

3.2. Khối phòng học tập

- + Phòng học: có 20 phòng/ 20 lớp
- + Các phòng bộ môn: Tin học 01 phòng có 21 máy tính, Âm nhạc: 01 phòng, Mĩ thuật: 01 phòng, Nghe nhìn: 01 phòng, Nhà đa năng: 01

3.3. Khối phòng hỗ trợ học tập

- + Phòng thư viện: 01 phòng; Phòng đọc giáo viên + HS: 01 phòng;

- + Phòng Thiết bị dạy học: 01 phòng (phòng tạm).
- + Phòng truyền thông, Đội: 01 phòng.

3.4. Khối phụ trợ

- + Phòng y tế học đường: 01 phòng.
- + Nhà kho: 01 phòng.
- + Nhà để xe học sinh: 01 nhà.
- + Nhà để xe Giáo viên: 02 nhà.
- + Khu vệ sinh học sinh: 03 khu (Điểm Dung: 01, tập trung: 02)
- + Nhà ăn bán trú: 01
- + Nhà công vụ: 02

* Ghi chú:

-Phòng ngoại ngữ, Tin học, Âm nhạc và 100% các lớp điểm tập trung có ti vi để dạy học.

-Nhà vệ sinh đều đạt tiêu chuẩn theo quy định.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023-2024:

1. Mục tiêu chung

Năm học 2023 - 2024 toàn Ngành Giáo dục triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học với chủ đề: *“Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng GD&ĐT”*. Trường Tiểu học Thanh Mỹ ra sức thi đua *“Dạy tốt - Học tốt”*, tiếp tục duy trì số lượng học sinh, tạo sự chuyển biến cao về chất lượng giáo dục và giáo dục toàn diện đáp ứng yêu cầu thực hiện đổi mới chương trình GDPT 2018. Duy trì các phong trào, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng sống. Hoàn thành nhiệm vụ PCGD và XMC, cơ quan có đời sống văn hóa tốt, trường học an toàn, lành mạnh và thân thiện. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh theo định hướng lấy học sinh làm trung tâm. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, nội quy-quy chế cơ quan, quy định đạo đức nhà giáo và ứng xử văn hóa trong trường học.

2. Nhiệm vụ trọng tâm:

1. Chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho CBQL, GV, NV; đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành bằng những nội dung, hình thức thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế, tạo sự chuyển biến rõ nét chất lượng hiệu quả các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường.

2. Huy động tất cả học sinh trong độ tuổi ra lớp, chú trọng vận động 100% trẻ 6 tuổi trên địa bàn đi học; tăng cường xây dựng nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động dạy-học và giáo dục trong nhà trường đặc biệt quan tâm chất lượng giáo dục học sinh dân tộc thiểu số.

3. Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 4; đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học, chú trọng giáo dục các giá trị sống và kỹ năng sống cho học sinh; tiếp tục duy trì dạy học 2 buổi/ngày cho 100% các khối lớp; duy trì vững chắc kết quả phổ cập GDTH và XMC.

4. Nâng cao hiệu quả công việc, năng lực nghề nghiệp CBQL, đội ngũ nhà giáo và viên chức trong đơn vị; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Khai thác tối đa các tiện ích trên Hệ sinh thái vnedu.vn như ký số điện tử; học bạ điện tử; quản lý học sinh và giáo viên; sổ theo dõi và đánh giá học sinh và các hồ sơ giáo dục nhà trường khác đáp ứng yêu cầu thời kỳ công nghệ số, chuyển đổi số từng bước tiến đến trường học không giấy tờ.

5. Tiếp tục tăng cường đầu tư, xây dựng CSVC, trang thiết bị dạy học; đầu tư phòng học bộ môn, thư viện, phát triển văn hóa đọc trong học sinh; huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn.

6. Tổ chức đa dạng, linh hoạt các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hội thi, giao lưu, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống và các phong trào thi đua trong nhà trường phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tế của nhà trường; chú trọng hiệu quả hoạt động của các Câu lạc bộ.

7. Thực hiện đảm bảo dân chủ cơ sở và an toàn trường học, đảm bảo an ninh trật tự, PCCC, phòng tránh tai nạn thương tích và bạo lực học đường. Thực hiện tốt các quy định về công khai trong nhà trường tại Điều 5 của Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017: Chất lượng đào tạo; các điều kiện về CSVC trường học, về đội ngũ giáo viên; công khai về thu chi tài chính; Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với học sinh và CBVC.

8. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường; xây dựng khối đoàn kết nội bộ góp phần thực hiện hoàn thành nhiệm vụ năm học 2023-2024.

9. Đẩy mạnh, chủ động công tác tham mưu, phối hợp giữa nhà trường với địa phương, Ban đại diện CMHS trong công tác chăm lo, giáo dục học sinh và huy động xã hội hóa giáo dục.

3. Chỉ tiêu cụ thể:

- Duy trì số lượng học sinh đạt 100%
- Chất lượng học tập:

Có từ 99,3% trở lên số HS được đánh giá Hoàn thành và hoàn thành tốt nội dung các môn học và các hoạt động giáo dục;

Về Năng lực: 100% HS được đánh giá ở mức Đạt và Tốt; trong đó HS được đánh giá mức Tốt: 80% trở lên;

Về Phẩm chất: 100% HS được đánh giá ở mức Đạt và Tốt; trong đó HS được đánh giá mức Tốt: 80% trở lên;

99,3 % trở lên HS Hoàn thành chương trình lớp học và được lên lớp.

100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

65% trở lên học sinh được khen thưởng trong đó Học sinh đạt danh hiệu HS xuất sắc (và tương đương) đạt từ 40% trở lên.

Hội thi học sinh: 100% các lớp tham gia; các hội thi-giao lưu cấp huyện đạt giải.

- 100% học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, được bồi dưỡng, giáo dục giá trị sống, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động trong nhà trường và cộng đồng.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng và thực hiện Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các cuộc vận động, phong trào của ngành, xây dựng “trường học hạnh phúc”

- Tiếp tục thực hiện thiết thực, hiệu quả Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện quy định đạo đức nhà giáo và văn hóa ứng xử trong trường học. Tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, gắn kết chặt chẽ công tác giáo dục chính trị, tư tưởng với việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” lồng ghép với phong trào thi đua xây dựng “trường học hạnh phúc” theo bộ tiêu chí qui định, cụ thể hóa trong kế hoạch của nhà trường để thực hiện tốt yêu cầu đặt ra; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trong nhà trường; không ngừng nâng cao phẩm chất chính trị và lối sống lành mạnh trong toàn thể CBVC, học sinh; ngăn ngừa, phòng chống bạo lực học đường, chú trọng giáo dục học sinh rèn luyện nhân cách, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử,

2. Công tác sắp xếp, phát triển quy mô trường, lớp, học sinh

Tổ chức dạy học tại 2 điểm trường (Dung và tập trung) với 20 lớp. Tiến hành điều tra dân số, cập nhật dữ liệu, dự báo chính xác số lượng học sinh tuyển sinh cho những năm tiếp theo nhằm bảo đảm sự ổn định về mạng lưới trường lớp.

Duy trì số lượng học sinh với quy mô trung bình, bố trí không quá 35 học sinh/lớp.

3. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học, Chương trình GDPT cấp tiểu học:

3.1.Kế hoạch thời gian năm học:

Thực hiện đúng kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 theo Quyết định của UBND tỉnh. Cụ thể như sau:

Có 35 tuần thực học, học kì I có ít nhất 18 tuần, học kì II có ít nhất 17 tuần:

+ Học kì I: Từ ngày 05/9/2023 đến ngày 13/01/2024 (*trong đó có 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho hoạt động khác*).

+ Học kì II: Từ ngày 15/01/2024 đến ngày 25/5/2024 (*trong đó có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác*).

+ Bế giảng năm học: Từ ngày 25/5/ đến 30/5/2024

+ Xét công nhận hoàn thành CTTH: Trước ngày 30/5/2024

3.2. Thực hiện chương trình, nội dung giáo dục:

* Thực hiện CTGDPT hiện hành (lớp 5):

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT đối với lớp 5; tổ chức dạy học các môn học và HĐGD bắt buộc theo quy định của BGD&ĐT; tiếp tục thực hiện dạy theo chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học và điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh.

Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 cần chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh sẵn sàng học lớp 6 trong năm học đến.

* Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1;2;3;4: thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, tự chọn theo văn bản quy định của Bộ GD&ĐT và các văn bản chỉ đạo chuyên môn của Phòng GD&ĐT huyện Nam Giang¹

* Tiếp tục duy trì tổ chức dạy-học 2 buổi/ngày cho 100% các lớp với thời lượng 33 tiết/tuần và học 9 buổi trong tuần². Phân bổ hợp lý, khoa học đảm bảo sự hài hòa, cân đối giữa các môn học, hoạt động giáo dục và đặc điểm tâm sinh lý học sinh. Mỗi ngày không quá 7 tiết. Thời khóa biểu được bố trí hợp lý, khoa học đảm bảo tâm lý lứa tuổi học sinh và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình. Đặc biệt quan tâm, hỗ trợ học sinh hoàn thành nội dung học tập ngay tại lớp, tuyệt đối không giao thêm bài tập về nhà (Phụ lục 1.4 đính kèm).

Giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy cần linh hoạt, nắm chắc khả năng học tập của từng học, chủ động điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý đảm bảo yêu cầu, mục tiêu, phù hợp với đối tượng, năng lực của từng học sinh và đảm bảo

¹ Thực hiện các văn bản chỉ đạo chuyên môn của Phòng GD-ĐT: công văn số 273/PGD-ĐT ngày 24/8/2023 về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục cấp Tiểu học năm học 2023-2024; số 277/PGD-ĐT ngày 25/8/2023 về hướng dẫn dạy học tiếng Anh cấp Tiểu học.

² Thời gian học 2 buổi/ngày như sau: Từ thứ Hai đến thứ Năm học 2 buổi/ngày; thứ Sáu học buổi sáng, buổi chiều dành cho các hoạt động chung như chuyên môn, hội, họp, sinh hoạt đoàn thể.

yêu cầu về chuẩn kiến thức kỹ năng, giúp học sinh nắm chắc nội dung, kiến thức cốt lõi nhất, hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tinh - giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và những nội dung quá khó chưa thật sự cần thiết đối với học sinh tiểu học. Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học phải phù hợp với đặc điểm và tình hình thực tế nhưng vẫn đảm bảo nội dung chương trình.

Thực hiện nghiên cứu, đề xuất lựa chọn SGK lớp 5 năm học 2024-2025 theo đúng hướng dẫn và quy trình, chuẩn bị đảm bảo lực lượng giáo viên tham gia bồi dưỡng Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5.

Thực hiện dạy học tích hợp các nội dung Giáo dục địa phương, An toàn giao thông, bảo vệ môi trường, Mắt sáng học hay,...: Các tổ chuyên môn tổ chức cho giáo viên xây dựng kế hoạch môn học trong đó có các nội dung lồng ghép, tích hợp một cách phù hợp nhất đảm bảo yêu cầu, mục tiêu, tâm sinh lý lứa tuổi, chất lượng giáo dục và phù hợp với thực tiễn của nhà trường đặc biệt cần chú trọng vừa sức, không quá tải với học sinh. Việc tích hợp, lồng ghép được thực hiện trong các môn học và hoạt động trải nghiệm giáo dục.

Giáo viên thực hiện dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương và phải được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

***Triển khai giáo dục STEM**

Triển khai thực hiện giáo dục STEM từ năm học 2023-2024. Bộ phận chuyên môn, các tổ chuyên môn tổ chức cho giáo viên nghiên cứu, tập huấn lựa chọn tài liệu, học liệu phù hợp nhất để thực hiện, khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website: <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cha mẹ học sinh, học sinh học sinh, học sinh về vai trò giáo dục STEM; tăng cường giáo dục Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán học (STEM) tích hợp một số môn học/hoạt động giáo dục có trong chương trình vào STEM, giúp mở rộng, nâng cao hiệu quả của giáo dục thực hành và hợp tác theo nhiều cách khác nhau, thúc đẩy tính sáng tạo, trí tò mò và sự thấu cảm của học sinh.

***Tổ chức các hoạt động sau giờ học chính thức:**

Tăng cường tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu, sở thích của học sinh thông qua các hình thức như câu lạc bộ, ngoại khóa,...(câu lông, bơi, bóng rổ, thể dục nhịp điệu,...). Thời gian trong khoảng từ 16 giờ 40 đến 18 giờ 00.

***Tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

- Đối với lớp 1;2: Căn cứ vào nhu cầu của học sinh, cha mẹ học sinh, nhà trường tiếp tục tổ chức dạy học môn tiếng Anh (tự chọn) thời lượng 2 tiết/ tuần với hình thức học làm quen ban đầu, nhẹ nhàng và đảm bảo tâm sinh lý lứa tuổi; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

Lớp 1: học bộ sách I-learn Smart, lớp 2 sử dụng sách tiếng Anh của bộ Kết nối tri thức với cuộc sống.

3.3. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và đánh giá học sinh:

**** Đổi mới phương pháp dạy học:***

Giáo viên cần tích cực thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; tạo cơ hội, môi trường để học sinh được khám phá kiến thức mới, được đưa ra ý kiến và phản biện; khơi dậy ở mỗi học sinh sự hứng thú, tích cực và sáng tạo. Đồng thời GV cần vận dụng linh hoạt các hình thức tổ chức lớp học theo mô hình giáo dục tiên tiến.

Chú trọng tổ chức dạy học theo đối tượng, quan tâm nhiều hơn đến khả năng từng học sinh, chú trọng khai thác bài học trên cơ sở HS tham gia phát hiện và tự giải quyết vấn đề. Hình thành cho HS thói quen chủ động sưu tầm thông tin trong hoạt động nhóm (tổ, nhóm) để nâng cao chất lượng học tập và giúp cho học sinh có kỹ năng tự quản (nhóm, tổ, lớp), kỹ năng hợp tác trong quá trình học tập.

Giáo viên cần hiểu và nắm bắt tâm sinh lý lứa tuổi để chọn nội dung, hình thức, phương pháp dạy học tích cực, sáng tạo, phù hợp; bước đầu cho học sinh làm quen với phương pháp học tập trong môi trường mới, không gây áp lực, quá tải đối với học sinh và cha mẹ học sinh (không giao bài tập hoặc yêu cầu quá nhiều nội dung học bài ở nhà) đặc biệt quan tâm đối với học sinh lớp 1.

****Đổi mới đánh giá học sinh:***

Đối với lớp 5: Thực hiện thực chất, hiệu quả việc đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì quá trình học tập và rèn luyện học sinh theo Thông tư 30/2014/TT-BGD-ĐT về Quy định đánh giá học sinh tiểu học và Thông tư 22/2016/BGD&ĐT ngày 22/9/2016 (sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 30). Trong đó giáo viên cần chú trọng việc động viên, khích lệ và đánh giá sự tiến bộ của học sinh để giúp HS khắc phục khó khăn, vươn lên trong học tập.

Đối với học sinh lớp 1; 2; 3; 4: Thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 dựa trên nguyên tắc: đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu của chương trình GDPT cấp tiểu học. Trên cơ sở đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, giáo viên cần thực hiện nhận xét, đánh giá học sinh một cách nhẹ nhàng, động viên, khuyến khích kịp thời, tích cực.

Đánh giá học sinh cần chú trọng theo hướng phát triển năng lực, quan tâm đến các năng lực đặc thù theo từng môn học/ HĐGD, đảm bảo đúng năng lực thực sự, khách quan, công bằng; không so sánh, phân biệt.

Tiếp tục bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn đội ngũ giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên, ra đề kiểm tra định kì các môn học theo Chương trình GDPT 2018.

Thực hiện bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học nghiêm túc, tổ chức khảo sát kỹ càng (nếu cần) trước khi bàn giao giữa GVCN, TTCM và P.HT chuyên môn.

Cuối năm học, GVCN phối hợp GV bộ môn tiến hành xét khen thưởng HS đúng thực lực và khả năng của các em, tránh tuyệt đối việc khen thưởng do vị nể, máy móc, không đúng thực chất.

3.4. Nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học và tiếng Anh:

*** Dạy học môn Tiếng Anh:**

- **Môn Tiếng Anh đối với lớp 5:** Tiếp tục thực hiện dạy học Tiếng Anh thời lượng 4 tiết/ tuần. Chú trọng dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển 2 kỹ năng nghe và nói. GV giảng dạy cần tạo điều kiện thuận lợi và cơ hội để HS giao tiếp bằng tiếng Anh mọi lúc, mọi nơi. Hằng tháng tổ chức sinh hoạt tiếng Anh (CLB) nhằm nâng cao chất lượng học tiếng Anh trong nhà trường.

- **Môn Tiếng Anh bắt buộc ở lớp 3, lớp 4:** Dạy học môn tiếng Anh bắt buộc theo Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2022-2023 đối với 3, từ năm học 2023-2024 đối với lớp 4, thời lượng 4 tiết/ tuần.

Giáo viên dạy tiếng Anh cần sử dụng, khai thác triệt để phương tiện dạy học (ti vi, máy cát sét, bảng tương tác). Các giáo viên sắp xếp lịch dạy trên phòng bộ môn tiếng Anh nhằm tránh việc chồng chéo.

- **Môn Tiếng Anh đối với lớp 1;2 (tự chọn):** tiếp tục tổ chức dạy học môn tiếng Anh (ngoại ngữ 1) với thời lượng 2 tiết/ tuần (Lớp 1: học bộ sách I-learn Smart, lớp 2 sử dụng sách tiếng Anh của bộ Kết nối tri thức với cuộc sống).

Giáo viên cần quan tâm giúp học sinh được làm quen tiếng Anh ban đầu; tổ chức hoạt động dạy - học hết sức linh hoạt, nhẹ nhàng, thoải mái, không gây quá tải cho học sinh. Thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

*** Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học:** Tổ chức dạy học môn Tin học cho 100% học sinh lớp 3; 4; 5. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được có cơ hội tiếp cận, hình thành các kỹ năng học tập, sử dụng sáng tạo. Duy trì việc tổ chức thi Tin học trẻ cấp trường nhằm khích lệ học sinh lòng yêu tin

học, sự say mê, sáng tạo, khám phá CNTT từ đó tạo nguồn học sinh tham gia Hội thi Tin học cấp tỉnh được tổ chức hằng năm.

Đối với lớp 3; 4: Thực hiện dạy - học môn Tin học bắt buộc theo Chương trình GDPT 2018.

3.5. Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, HS khuyết tật hòa nhập và tăng cường tiếng Việt cho HS dân tộc thiểu số:

*** Đối với trẻ khuyết tật hòa nhập:**

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan.

Những lớp có HS khuyết tật, GVCN xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân một cách cụ thể đảm bảo theo mức độ, khả năng của trẻ. GV cần tạo điều kiện tốt nhất để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng trong lớp, các em được giáo dục các kỹ năng sống, học văn hóa,... để hòa nhập cộng đồng, tránh tình trạng “bỏ quên”. Giáo dục trẻ khuyết tật phải phù hợp đối tượng, chủ động điều chỉnh linh hoạt về cách thức tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá kết quả học tập (ra đề kiểm tra riêng đối với HS khuyết tật trí tuệ), tuyệt đối không phân biệt đối xử, có lời nói xúc phạm HS. Giáo viên bộ môn cần tìm hiểu, phối hợp với GVCN nắm thông tin đầy đủ, kịp thời về HS khuyết tật hòa nhập để lập kế hoạch và tổ chức các hình thức dạy học phù hợp, hiệu quả.

Tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ khuyết tật, thực hiện đầy đủ, đúng đối tượng chính sách về người khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật.

*** Tăng cường tiếng Việt cho HS dân tộc thiểu số:**

Đẩy mạnh thực hiện dạy học tăng cường tiếng Việt cho HS dân tộc thiểu số thông qua việc dạy học có chất lượng các tiết thực hành tiếng Việt, dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục khác. Tăng cường tổ chức các hoạt động phát triển ngôn ngữ tiếng Việt như: Ngày hội đọc sách, đồ vui dưới cờ, giao lưu tiếng Việt, trò chơi học tập, tổ chức thường xuyên việc đọc sách trong thư viện, tại lớp học và ngoài trời cho học sinh dân tộc thiểu số nhằm xây dựng môi trường giao tiếp bằng tiếng Việt cho HS dân tộc thiểu số.

Thực hiện đầy đủ việc chi trả chế độ chính sách đối với HS dân tộc thiểu và học sinh vùng đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 2223/QĐ của UBND tỉnh Quảng Nam. Tuyên truyền đến PHHS hiểu được chính sách Nhà nước dành cho HS người dân tộc thiểu số và việc sử dụng đúng mục đích số tiền hỗ trợ HS dân tộc thiểu số.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của PHHS về sử dụng đúng mục đích chế độ hỗ trợ bữa ăn trưa cho học sinh dân tộc thiểu số, vận động

học sinh dân tộc thiểu số ở lại trưa tại trường nhằm thực hiện hiệu quả việc dạy học 2 buổi/ ngày và nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục:

Thực hiện nghiêm túc Quyết định 16/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đạo đức nhà giáo và Chỉ thị số 1737/CT-BGD&ĐT ngày 07/5/2018 về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Quyết định số 121/QĐ-PGDĐT ngày 15/9/2020 của Phòng GDĐT Nam Giang và Quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực nghề nghiệp, đặc biệt ứng dụng CNTT, thực hiện **Hồ sơ điện tử** cho đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018. Đồng thời tăng cường công tác giáo dục, bồi dưỡng chính trị tư tưởng, phẩm đạo đức nghề nghiệp cho nhà giáo trong tình hình mới.

Triển khai thực hiện bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GD&ĐT và Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GD&ĐT về Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông. Mỗi CBVC tự giác, trách nhiệm trong việc tự học, tự nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu giáo dục trong tình hình mới. Trên cơ sở kết quả đánh giá chuẩn NNGV, chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, mỗi cá nhân xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp để đáp ứng theo chuẩn.

Những giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019 hoặc trái chuyên môn cần xây dựng kế hoạch học tập nâng chuẩn đảm bảo đến năm 2025 không còn tình trạng giáo viên chưa đạt chuẩn.

Thực hiện nghiêm túc, chất lượng, thiết thực sinh hoạt chuyên môn tổ (2 lần/tháng) và cấp trường (01 lần/tháng). Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chuyên đề. Tham gia đầy đủ sinh hoạt chuyên môn cụm trường và các nhóm bộ môn.

Triển khai thực hiện bộ tiêu chí “ Trường học hạnh phúc”, tạo môi trường sư phạm an toàn, lành mạnh, thân thiện. Trong đó chú trọng yếu tố “người thầy” tận tâm, tận lực, yêu nghề, yêu trẻ.

Thực hiện đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT sát thực, đúng năng lực nghề nghiệp của mỗi giáo viên (năm học 2023-2024, có sự đánh giá của cơ sở giáo dục).

Chú trọng công tác biểu dương, khen thưởng, nâng lương trước thời hạn, khen thưởng đột xuất,... cho những tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình, hoàn thành

xuất sắc công việc nhằm tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề, phát huy vai trò trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ.

5. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học và XMC:

Tiếp tục duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và XMC mức độ 1 tại địa phương.

Tham mưu UBND Thị trấn củng cố BCD phổ cập, xây dựng kế hoạch thực hiện cho công tác PCGD, XMC năm 2023.

Tiến hành điều tra, thu thập dữ liệu và cập nhập kịp thời thông tin trên phần mềm hệ thống; hoàn thành hồ sơ đúng tiến độ, đảm bảo kết quả phổ cập GDTH đạt mức 3 và XMC tại địa phương.

Huy động và duy trì 100% trẻ trong độ tuổi vào học, không để xảy ra tình trạng HS bỏ học giữa chừng; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học.

Thực hiện tốt công tác phụ đạo, giúp đỡ HS chưa nắm vững kiến thức, chưa đạt chuẩn KTKN nhằm nâng cao chất lượng học tập bảo đảm duy trì vững chắc kết quả phổ cập GDTH hằng năm. Chú trọng chất lượng dạy và học đối với lớp 1, đảm bảo hiệu quả giáo dục toàn khóa.

Tiếp tục duy trì dạy XMC tại điểm Mực cho đến khi hoàn thành Kỳ I, triển khai thực hiện mở lớp đợt 2 khi đảm bảo điều kiện.

6. Công tác đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị thư viện và xây dựng trường chuẩn quốc gia

Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị tối thiểu theo qui định³. Sắp xếp hợp lý, khoa học CSVC hiện có đáp ứng dạy học 2 buổi/ngày; tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả SGK, SGV, thiết bị đồ dùng dạy học chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 4.

Thực hiện đầu tư mua sắm, sửa chữa CSVC trong nhà trường đảm bảo theo kế hoạch⁴, đúng quy trình và các thủ tục theo quy định.

Thực hiện nghiêm Quy chế quản lý tài sản công trong nhà trường⁵

Thực hiện công tác bàn giao CSVC, công cụ dụng cụ (CCDC) đến từng lớp học, phòng chức năng và đến từng thành viên trong Hội đồng sư phạm; quy định rõ trách nhiệm trong công tác quản lý, sử dụng, bảo quản tài sản, CCDC và thực hiện xử lý trách nhiệm khi cá nhân vi phạm hoặc làm hư hỏng, thất thoát tài sản chung.

³ Đảm bảo tỷ lệ 1 phòng học/lớp, đủ phòng bộ môn, phòng học đủ ánh sáng, bàn ghế học sinh, giáo viên, bảng chống lóa, tủ lớp học, ti vi màn hình lớn (100% đối với điểm tập trung), từng bước trang bị điểm Dung vào năm 2024.

⁴ Kế hoạch số 69/KH-THTM ngày 03 tháng 02 năm 2023 về kế hoạch mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất năm 2023.

⁵ Quyết định số 89/QĐ-THTM ngày 05 /9/2023 của Hiệu trưởng trường TH Thạnh Mỹ Quy chế quản lý tài sản, CCDC năm học 2023-2024.

Giáo viên cần khai thác, sử dụng triệt để, hiệu quả CSVCS hiện có của nhà trường, tăng cường đồ dùng dạy học tự làm để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí chi hoạt động thường xuyên để đầu tư mua sắm bổ sung sách, thiết bị thực hiện Chương trình GDPT 2028 đối với lớp 4; tận dụng những đồ dùng, thiết bị được cấp lớp 1; 2 và những đồ dùng, thiết bị sẵn có tại thư viện (chương trình hiện hành) để phục vụ dạy học lớp 3;4.

Triển khai thực hiện đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 năm học 2024-2024 theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGD-ĐT ngày 26/8/2020 và hướng dẫn của cấp trên.

Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng CSVCS để tham mưu cấp trên cải tạo, tu sửa trường lớp chuẩn bị xây dựng trường đạt chuẩn mức 2 trong năm học tới (sửa chữa hệ thống khung bao, cửa một số lớp học khu tập trung; sơn sửa lại điểm trường Dung; cải tạo mái che trên sân trường; làm lại một số bảng hiệu, pa nô; trang bị bàn ghế phòng hội đồng,...)

7. Công tác triển khai các hoạt động chuyên môn

Thực hiện nghiên cứu, bám sát công văn của Phòng GD-ĐT về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024⁶.

Thực hiện nghiêm túc sinh hoạt chuyên môn theo quy định: 2 lần/tháng đối với tổ chuyên môn, tổ văn phòng; 1 lần/tháng đối với trường. Tập trung nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, trong đó chú trọng nội dung sinh hoạt sát với nhu cầu và thực trạng của giáo viên.

Chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức cho tổ chức thực hiện xây dựng kế hoạch môn học, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài học theo đúng quy định (tích hợp, lồng ghép các nội dung Giáo dục như ATGT, BVMT, Giáo dục địa phương, Măng sáng học hay, STEM,...). Kế hoạch dạy học của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.

Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) đảm bảo các yêu cầu về phương pháp, kỹ năng kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Việc xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh hình thức, khuôn mẫu; tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Giáo viên thực hiện xây dựng kế hoạch bài dạy và lưu trên hệ thống vnedu.vn theo quy định.

⁶ Số 273/PGD-ĐT ngày 24/8/2023 về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục cấp Tiểu học năm học 2023-2024; số 277/PGD-ĐT ngày 25/8/2023 về hướng dẫn dạy học tiếng Anh cấp Tiểu học.

Thực hiện nghiêm túc nội dung tự bồi dưỡng, tập huấn các mô đun Chương trình giáo dục phổ thông mới, đổi mới chương trình, sách giáo khoa.

Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên đề, hội giảng, dự giờ, hội thi giáo viên,... nhằm giúp giáo viên phát triển chuyên môn. Tham gia đầy đủ, có chất lượng các hội thi giáo viên cấp huyện.

8. Công tác kiểm tra nội bộ:

Thành lập ban kiểm tra nội bộ trường học và tổ chức công tác kiểm tra đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo, kiểm tra hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn và các bộ phận công tác; kiểm tra công tác dạy thêm học thêm; quy định đạo đức nhà giáo và văn hóa ứng xử trong nhà trường.

Kiểm tra việc triển khai và thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại cơ sở giáo dục.

Tăng cường hoạt động kiểm tra giám sát, chế độ báo cáo theo đúng kế hoạch thời gian.

9. Công tác tài chính

Điều chỉnh, bổ sung kịp thời các quy định và quy chế chi tiêu nội bộ theo các văn bản hiện hành của Nhà nước.

Sử dụng tiết kiệm, đúng mục đích và hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục (nếu có).

Thực hiện chi trả kịp thời và đầy đủ các chế độ, chính sách cho CB,VC, chế độ nâng lương, thâm niên vượt khung thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, chuyển ngạch, ...; Công khai các khoản đóng góp, các loại quỹ của CB,VC tham gia; Chi trả đầy đủ chế độ chính sách của học sinh theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc việc công khai công tác tài chính trong đơn vị trong các cuộc họp cơ quan.

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu, cân đối nguồn kinh phí đến cuối năm để tạo nguồn kinh phí tăng thu nhập cho đội ngũ.

Tham gia đóng góp đầy đủ các loại quỹ quy định, xây dựng các loại quỹ trong đơn vị đúng quy định.

Thực hiện công tác thu-chi bán trú đúng quy định, đảm bảo thu bù chi và trên tinh thần thỏa thuận với CMHS.

10. Công tác thi đua khen thưởng:

Tổ chức đăng ký thi đua theo đầu năm học trong đội ngũ CBVC.

Phối hợp với BCH Công đoàn tiến hành ký giao ước thi đua, phát động mạnh mẽ các phong trào thi đua “Hai tốt”, “Hai giỏi”, “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn kết với các cuộc vận động và phong trào thi đua ngành GD trong đội ngũ CBVC.

Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng đối với các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong các phong trào thi đua, đồng thời chấn chỉnh, kiểm điểm những trì trệ, yếu kém, thiếu trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ của CBVC.

Thẩm định các đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng (SKKN) cấp trường đảm bảo thiết thực, hiệu quả, không sao chép. Mỗi tổ có ít nhất 2 đề tài SKKN dự thi cấp huyện.

11.Công tác bán trú:

Nhà trường phối hợp Ban đại diện CMHS xây dựng kế hoạch bán trú trình UBND thị trấn Thanh Mỹ phê duyệt.

Tổ chức cho học sinh bán trú ăn, nghỉ, sinh hoạt tại trường đảm bảo các yêu cầu về an toàn vệ sinh thực phẩm, cân bằng dinh dưỡng cần thiết phù hợp với khả năng đóng góp của PHHS, học sinh được chăm sóc chu đáo, an toàn.

Ban quản lý bán trú thường xuyên kiểm tra công tác vệ sinh ATTP, vệ sinh bếp ăn, lưu mẫu thức ăn,...Kiểm tra việc tổ chức cho học sinh ăn, nghỉ, cách tự phục vụ dưới sự hướng dẫn của GV,NV quản trư (khoa học, phù hợp với từng khả năng của học sinh; tuân thủ nghiêm việc rửa tay trước khi ăn, giờ ăn, giờ ngủ trưa, các hoạt động chuẩn bị để học sinh bước vào tiết học buổi chiều).

12.Công tác Đội - HĐGDNGLL:

Đội TNTP HCM triển khai thực hiện tốt chủ đề năm học 2023- 2024, thường xuyên giáo dục, nhắc nhở học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy đa dạng về nội dung, phong phú về hình thức và phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học; thường xuyên giới thiệu và nêu gương người tốt-việc tốt vào các tiết chào cờ, ... nhân các ngày lễ lớn trong năm.

Giáo viên Tổng phụ trách Đội chịu trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện nền nếp chương trình phát thanh măng non hằng tháng, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng công tác Đôi-Sao cho BCH Liên đội, đội nòng cốt, đội nghi thức, tiến tới thực hiện toàn Liên đội. Tham gia tốt các phong trào do Hội đồng Đội huyện đề ra.

Phối hợp với Chi đoàn tuyên truyền, giáo dục đạo đức cho HS theo chủ điểm, nhân các ngày lễ lớn trong năm.

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục HS chấp hành nghiêm túc nội quy trường lớp, Luật An toàn giao thông, bảo vệ môi trường; quán triệt học sinh không ăn quà vặt, vứt rác bừa bãi.

Xây dựng kế hoạch HĐGD NGLL phù hợp với đặc điểm tình hình, chú trọng nâng cao chất lượng và tăng cường các hoạt động trải nghiệm, phong trào văn nghệ, thể dục thể thao. Duy trì hát các bài hát dân ca trong đầu giờ, giờ chuyển tiết và trong các sinh hoạt tập thể khác.

Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Nhi đồng Hồ Chí Minh với hoạt động GDNGLL; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động cộng đồng như vệ sinh môi trường xung quanh, tham gia hoạt động từ thiện, giúp đỡ bạn nghèo, nuôi heo đất,....

Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, văn hóa văn nghệ, TDTT, trò chơi dân gian cũng như các hoạt động trải nghiệm sáng tạo theo chủ điểm hay các đợt thi đua bằng hình thức phù hợp với tình hình thực tế.

13. Ngày hội - Hội thi trong năm: Tùy theo tình hình thực tế nhà trường sẽ có kế hoạch cụ thể.

*** Tổ chức Ngày hội cấp trường:**

- Ngày hội Tiếng Anh
- Hội khỏe Phù Đổng
- Ngày hội Thiếu nhi vui khỏe
- Ngày hội Tết quê em
- Ngày hội đọc sách

*** Tổ chức Hội thi:**

- Hội thi và giao lưu “tiếng Việt của chúng em” cấp trường, tham gia cấp huyện

- Hội thi GV chủ nhiệm giỏi cấp trường (tham gia cấp huyện)
- Giao lưu “Olympic tiếng Anh” cấp trường (tham gia cấp huyện)
- Trạng Nguyên nhỏ tuổi cấp trường
- Hội thi Tin học trẻ khối 3-5 cấp trường, tham gia thi cấp tỉnh.

14. Thực hiện thông tin, báo cáo:

Thực hiện tốt thông tin hai chiều trong nội bộ trường học và đến các cấp nhanh chóng, kịp thời và chính xác. Thực hiện đảm bảo công tác thông tin báo cáo theo định kỳ và đột xuất.

V. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC 2023-2024

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục: *Phụ lục 1.1*

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học: *Phụ lục 1.2*

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày: *Phụ lục 1.3*

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối điểm trường lẻ: Thực hiện như điểm trường tập trung.

4. Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục trong năm học:

4.1. Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024

1. Ngày tựu trường: 22/8/2023 đối với lớp 1; ngày 29/8/2023 đối với lớp 2;3;4;5.

2. Ngày khai giảng năm học 2023 - 2024: 05/9/2023.

3. Ngày bắt đầu, kết thúc học kỳ I, học kỳ II:

Có 35 tuần thực học (học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần), cụ thể:

- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2023 đến ngày 13/01/2024 (có 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kỳ II: Từ ngày 15/01/2024 đến ngày 25/5/2024 (có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác).

4. Bế giảng năm học: Từ ngày 25/5/2024 đến ngày 30/5/2024.

5. Xét Hoàn thành CTTH trước ngày 30/5/2024.

6. Hoàn thành công tác tuyển sinh đầu cấp, năm học 2024 - 2025 trước ngày 30/7/2024.

7. Các ngày nghỉ lễ, tết được thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn hằng năm.

4.2. Kế hoạch thời gian sinh hoạt chuyên môn và hoạt động tập thể:

Sinh hoạt chuyên môn tổ: 2 lần/tháng (chiều thứ 6 tuần 1 và 3),

Sinh hoạt chuyên môn trường: 01 lần/tháng (chiều thứ 6 tuần 2),

Họp HDSP và các đoàn thể: 1 lần/ tuần (chiều thứ 6 tuần 4).

4.3. Thời gian biểu hằng ngày năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

	Thời gian	Nội dung	Ghi chú
Buổi sáng	7 giờ 00 phút - 7h15 phút	Sinh hoạt 15 phút	
	7 giờ 15 phút - 7giờ 50 phút	Tiết 1	
	7 giờ 55 phút - 8 giờ 30 phút	Tiết 2	
	8 giờ 35 phút - 9 giờ 05 phút	Ra chơi	
	9 giờ 10 phút - 9 giờ 45phút	Tiết 3	
	9 giờ 50 phút - 10 giờ 25 phút	Tiết 4	
Buổi trưa	10 giờ 35 phút - 10 giờ 45 phút	Học sinh vệ sinh cá nhân	
	10 giờ 45 phút - 11 giờ 15 phút	Học sinh ăn cơm trưa	
	11 giờ 15 phút - 12 giờ 00 phút	HS chuẩn bị phòng nghỉ;	

		đọc sách, xem ti vi,...	
	12 giờ 00 phút - 13 giờ 30 phút	Học sinh ngủ trưa	
	13 giờ 30 phút - 13 giờ 45 phút	Học sinh vệ sinh cá nhân, ăn phụ	
Buổi chiều	13 giờ 45 phút- 14 giờ 00	Ôn định lớp	
	14 giờ 00 phút - 14 giờ 35 phút	Tiết 1	
	14 giờ 40 phút - 15 giờ 15 phút	Tiết 2	
	15 giờ 20 phút -15 giờ 50 phút	Ra chơi	
	15 giờ 55 phút - 16 giờ 30 phút	Tiết 3	
	Tổng tan trường 16 giờ 30 phút		

4.4. Thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

4.1. Đối với khối lớp 1;2;3;4:

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học: *Phụ lục 1.4*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, HĐGD khối lớp 1;2; 3 và 4: *Phụ lục 2*

4.2. Đối với khối lớp 5: Thực hiện tương tự như đối với khối lớp 1;2;3 và 4.

5. Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày

Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, 9 buổi/ tuần ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày tối đa 7 tiết, mỗi tiết học 35 phút (trong đó có 05 phút giao tiết) với 33 tiết/tuần.

Đảm bảo thực hiện đúng chương trình giáo dục tiểu học, bố trí thời gian học tập và hoàn thành các bài tập ngay trên lớp, không giao bài tập về nhà; thời gian vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong các giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên lớp trên.

Các hoạt động giáo dục trong các giờ chính khóa được tiến hành thông qua dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình giáo dục do Bộ GD&ĐT ban hành.

Các hoạt động giáo dục ngoài chính khóa bao gồm các hoạt động về thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng tránh các tai nạn thương tích, các tệ nạn xã hội, giáo dục kỹ năng sống,...được tổ chức để học sinh trải nghiệm thông qua các hoạt động vui chơi, tham quan, giao lưu văn hóa, giáo dục môi trường, hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.

Đảm bảo các điều kiện về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất trang thiết bị, môi trường học tập, sinh hoạt để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục nhằm phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục.

Chỉ đạo giáo viên chú trọng chất lượng dạy học các tiết thực hành/tăng cường và các tiết HĐGD, Đọc sách. GV cần nắm bắt kịp thời khả năng học tập của từng học sinh để xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp nhất, không qua loa, sơ sài cũng không quá ôm đồm, gây quá tải đối với học sinh; khuyến khích giáo viên tổ chức dưới hình thức học - vui, vui - học.

6. Hoạt động trải nghiệm lớp 1;2;3;4: Thực hiện mỗi tuần 3 tiết/ lớp

- **Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ:** Tổng phụ trách đội nghiên cứu nội dung theo chủ đề chủ điểm, nội dung chương trình trải nghiệm từ khối lớp 1 đến khối 4 để xây dựng kế hoạch chung phù hợp tổ chức dưới cờ đảm bảo thời lượng và nội dung (cho cả 5 khối lớp), chú trọng hình thành các năng lực phẩm chất cho học sinh.

- **Tiết 2:** Sinh hoạt chủ đề : GVCN thực hiện

- **Tiết 3:** Sinh hoạt lớp: GVCN thực hiện.

7. Kế hoạch dạy học các môn học/ hoạt động giáo dục của khối/ lớp

Môn học/HĐ giáo dục		Lớp 1 (Tiết/tuần)	Lớp 2 (Tiết/tuần)	Lớp 3 (Tiết/tuần)	Lớp 4 (Tiết/tuần)	Lớp 5 (Tiết/tuần)
Tiếng Việt		12	10	7	7	8
Toán		3	5	5	5	5
Đạo đức		1	1	1	1	1
TN-XH		2	2	2		
Khoa học					2	2
LS&ĐL					2	2
Nghệ thuật (AN,MT)		2	2	2	2	2
Kĩ thuật						1
GDTC/ Thể dục		2	2	2	2	2
HĐGDNGLL						1
Hoạt động trải nghiệm	Chào cờ	1	1	1	1	1
	SH chuyên đề	1	1	1	1	
	Sinh hoạt lớp	1	1	1	1	1
Đọc sách		1	1	1	1	
Tin học&CN/ Tin học				2	2	2
Tiếng Anh		2	2	4	4	4
Tăng cường TV & Toán		3	3	4	2	1
Âm nhạc tăng cường/MT tăng cường		1	1			
HĐGD khác (GD BVMT/ GDKNS, đọc sách,...)		1	1			
Tổng cộng		33	33	33	33	33

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (trong thẩm quyền và nhiệm vụ của Hiệu trưởng).

Bảo đảm đầy đủ sách giáo khoa, các thiết bị và đồ dùng dạy học tối thiểu theo yêu cầu cho từng lớp, tạo điều kiện cho tất cả HS khó khăn, HS dân tộc thiểu số được mượn sách giáo khoa dùng chung để học. Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí để mua sách, thiết bị theo CTGDPT 2018.

Tăng cường sử dụng nhà đa năng, các phòng bộ môn, thiết bị và phương tiện dạy học và các thiết bị chuyên môn khác để đảm bảo các hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường.

Tháng 8, tiến hành sửa chữa CSVC (quạt, điện, bàn ghế học sinh, GV,...) đảm bảo cho hoạt động dạy và học.

Đảm bảo nhà vệ sinh sạch sẽ, nhà xe gọn gàng, để xe đúng nơi quy định.

Mỗi lớp xây dựng kế hoạch tổ chức cho học sinh lao động (nhỏ cỏ, chăm sóc chậu hoa cây cảnh, vệ sinh khu vực,..) 1 lần/ tháng nhằm giáo dục học sinh yêu lao động, biết quý trọng người lao động.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn công tác phòng cháy chữa cháy, bảo vệ an ninh trật tự cơ quan trường học cho CB, GV, NV và học sinh (GV, NV đã được tham gia lớp tập huấn do huyện tổ chức).

2. Thực hiện công tác đội ngũ (số lượng, chất lượng, trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp, ...)

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định 16/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đạo đức nhà giáo và Chỉ thị số 1737/CT-BGD&ĐT ngày 07/5/2018 về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện nghiêm túc bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018. Đồng thời tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ trong tình hình mới.

Triển khai thực hiện bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GD&ĐT và Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GD&ĐT về Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông. Mỗi CBVC tự giác, trách nhiệm trong việc tự học, tự nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu giáo dục trong tình hình mới.

Trên cơ sở kết quả đánh giá chuẩn NNGV, chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, mỗi cá nhân xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp để đáp ứng theo chuẩn.

Thực hiện đảm bảo phương án chuyển xếp hạng CDNN và xếp lương đối với giáo viên theo quy định.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thi đua “Dạy tốt”, xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán hỗ trợ cho công tác chuyên môn.

Triển khai thực hiện bộ tiêu chí “Trường học hạnh phúc”, tạo môi trường sư phạm an toàn, lành mạnh, thân thiện. Trong đó chú trọng yếu tố “người thầy” dạy bằng “tình yêu” với khẩu hiệu: tận tâm, tận lực, yêu nghề, yêu trẻ.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV đảm bảo yêu cầu và quy trình đánh giá giáo viên Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT.

Tạo động lực thúc đẩy GV tự giác, tích cực, sáng tạo trong công việc thông qua giao quyền tự chủ, phát huy năng lực cá nhân của mỗi thành viên trong nhà trường; biểu dương, khen thưởng kịp thời những cá nhân tiêu biểu, điển hình trong các phong trào thi đua và công tác chuyên môn.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn trường xây dựng kế hoạch chuyên môn, xây dựng quy chế chuyên môn ngay từ đầu năm học, các tổ chuyên môn xây dựng quy chế, kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tổ cụ thể, sát với tình hình thực tiễn và nhu cầu của giáo viên trong năm học 2023-2024.

Thực hiện nghiêm túc, chất lượng, thiết thực sinh hoạt chuyên môn tổ. Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chuyên đề. Tham gia đầy đủ sinh hoạt chuyên môn cụm trường và các nhóm bộ môn.

4. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giao lưu, sân chơi, hội thi

Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh thông qua hoạt động GDNGLL, Giáo dục kĩ năng sống. Lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kĩ năng sống, các kĩ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông, phòng tránh tai nạn thương tích đuối nước,...

Tổ chức giao lưu, trò chơi dân gian, hát dân ca: Giao trách nhiệm cho Tổng phụ trách phân công cụ thể cho các khối lớp các trò chơi dân gian, bài hát dân ca phù hợp.

Tham gia đi thực tế gia đình học sinh, phối hợp với cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động ngoại khóa thực hành trải nghiệm: Ngày Hội Tết quê em, Ngày Hội Thiếu nhi vui khỏe, giao lưu chúng em với kĩ năng sống, sản phẩm STEM,

5. Công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kĩ năng

Trong mỗi tiết dạy, GV cần quan tâm đến từng đối tượng học sinh, coi trọng phát triển năng lực cho học sinh, chú ý giúp đỡ đối tượng học sinh khó khăn trong học tập.

Khuyến khích học sinh đăng ký tham gia câu lạc bộ để phát triển năng khiếu bản thân.

Chỉ đạo cho giáo viên rà soát, phân luồng đối tượng học sinh và xây dựng kế hoạch, chọn nội dung phụ đạo phù hợp, sát thực tế nhằm đem lại hiệu quả cao nhất. Học sinh còn hạn chế nội dung nào thì bổ trợ nội dung đó. GVCN kết hợp giáo viên bộ môn phụ đạo trong các tiết học và tiết tăng thêm.

6. Công tác xã hội hóa giáo dục:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của CMHS, cộng đồng trong việc phối hợp với nhà trường giáo dục con em.

Tiếp tục huy động sự tham gia của CMHS trong các hoạt động của lớp.

Tổ chức hội nghị CMHS bàn thống nhất chương trình, nội dung hoạt động của hội, thỏa thuận những vấn đề liên quan như ăn ở bán trú, câu lạc bộ, bảo hiểm học sinh, ...

Huy động nội lực và tìm kiếm nguồn lực từ bên ngoài để hỗ trợ học sinh đặc biệt khó khăn, tăng cường các điều kiện, CSVC phục vụ cho học tập, sinh hoạt học sinh.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường; triển khai thực hiện kế hoạch; kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường trước Hội đồng trường.

Ban hành qui chế cơ quan, xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn.

Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong năm học: GVCN, công tác giảng dạy, công tác kiêm nhiệm...

Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch khi có những vấn đề mới hoặc do yếu tố khách quan như thiên tai, dịch bệnh.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và Chương trình hiện hành.

Tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Hàng tháng xây dựng các kế hoạch chi tiết, cụ thể hóa nội dung, công việc đến từng CBQL, GV, NV.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

2. Phó Hiệu trưởng

Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường.

Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chuyên môn của tổ, giáo viên. Tham mưu thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, các hoạt động giáo dục.

Chủ trì xây dựng quy chế chuyên môn. Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn, hoạt động ngoài giờ lên lớp nhà trường, chỉ đạo đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. UDCNTT trong dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh.

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý học sinh tiểu học, tạo thuận lợi cho việc dạy và học, đảm bảo chương trình giáo dục.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; thực hiện nghiêm túc phân quyền quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường Chương trình GDPT 2018 nhằm đánh giá rút kinh nghiệm cho những năm học sau.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

4. Tổng phụ trách đội

Tham mưu Lãnh đạo nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng; tổ chức các hoạt động thi đua học sinh, thực hiện các hoạt động NGLL, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục pháp luật cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động GDNGLL.

Xây dựng kế hoạch tiết chào cờ, tham mưu hiệu trưởng về việc phân công các thành viên chuẩn bị nội dung chào cờ.

Tham mưu lãnh đạo tổ chức các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp quy mô toàn trường.

Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục kỹ năng theo chủ điểm, chủ đề hằng tháng.

5. Giáo viên chủ nhiệm

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục HS.

6. Giáo viên phụ trách môn học

Thực hiện như giáo viên chủ nhiệm trừ công tác chủ nhiệm.

7. Nhân viên kế toán, thư viện thiết bị và nhân viên khác

Tham mưu cho lãnh đạo về các nhiệm vụ được phân công và các công việc thuộc lĩnh vực chuyên môn:

- Nhân viên kế toán:

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động kế toán trường học; Tham mưu kịp thời với Hiệu trưởng công tác tài chính, việc mua sắm các trang thiết bị phục vụ việc dạy và học; thực hiện lưu trữ đầy đủ các công văn, kế hoạch, thông tư, chỉ thị,... chỉ đạo của các cấp trên theo quy định.

- Nhân viên thư viện:

+ Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

+ Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

+ Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

+ Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

+ Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

- Nhân viên khác: Thực hiện theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 của trường tiểu học Thạnh Mỹ.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để duyệt);
- P.HT, TTCM, TTVP (t/hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Mai Thi Kiên